

Số: 10 /NQ-HĐND

Tiên Điền, ngày 19 tháng 8 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức;  
số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TIỀN ĐIỀN  
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 về vị trí việc làm và quản lý biên chế công chức; số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị quyết số 259/NQ-HĐND ngày 24/7/2025 của HĐND tỉnh Khốa XVIII, Kỳ họp thứ 30 về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức; tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người làm việc trong các tổ chức hội năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1942/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội và chỉ tiêu lao động hợp đồng năm 2025;*

*Căn cứ Văn bản số 3571/SNV-XDCQ&TCBC ngày 01/8/2025 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn bố trí biên chế cán bộ, công chức cơ quan địa phương cấp xã, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trong phạm vi quản lý trên địa bàn;*

*Xét Tờ trình số: 663/TTr-UBND, ngày 13/8/2025 của UBND xã về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2025; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc xã Tiên Điền năm 2025, như sau:

**1.** Biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức theo Nghị quyết số 259/NQ-HĐND ngày 24/7/2025 của HĐND tỉnh là 67 biên chế, 02 hợp đồng 111.

*(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)*

2. Giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2025 là 306 biên chế.

(Chi tiết tại Phụ lục 2,3,4 kèm theo)

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo Khoản 1, Điều 22 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; thực hiện quản lý, sử dụng biên chế được giao đảm bảo theo đúng quy định, chất lượng, hiệu quả.

a) Đối với số lượng người làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc trên địa bàn, ban hành quyết định phân bổ đội ngũ viên chức quản lý, chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung theo cơ cấu từng bộ môn từng trường theo bậc học sau khi có ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo để theo dõi, quản lý.

b) Sắp xếp, tổ chức lại hệ thống trường lớp gắn với nâng cao chất lượng giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

c) Tập trung rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô lớp học và bố trí đội ngũ viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo đảm bảo phù hợp quy định. Thực hiện đồng bộ các giải pháp: tăng sĩ số học sinh trên lớp đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo ở những nơi đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất lớp học và điều kiện đi lại thuận lợi của học sinh; phân luồng tuyển sinh vào các lớp phù hợp, bảo đảm khoảng cách từ trường học đến nhà thuận lợi về giao thông để hạn chế số lượng các lớp có sĩ số thấp; xử lý dôi dư giáo viên, hành chính, quản lý ở bậc mầm non và phổ thông các cấp; cân đối giáo viên thừa thiếu, biệt phái giáo viên từ đơn vị thừa đến đơn vị thiếu phù hợp.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Khóa I, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 19 tháng 8 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- TTr: Đảng ủy; HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Các phòng, ban, đơn vị cấp xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hiếu**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
XÃ TIỀN ĐIỀN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NĂM 2025**

*(Kèm theo Nghị quyết số: 10/NQ-HĐND ngày 19/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã Tiên Điền)*

| TT | Tên đơn vị                           | Biên chế công chức |                  | Hợp đồng 111 |               | Ghi chú<br>(Số đã nghỉ<br>và chuyển<br>công tác) |
|----|--------------------------------------|--------------------|------------------|--------------|---------------|--------------------------------------------------|
|    |                                      | Hiện có            | Tạm được<br>giao | Hiện có      | Tạm được giao |                                                  |
|    | <b>UBND xã</b>                       | <b>55</b>          | <b>67</b>        | <b>2</b>     | <b>2</b>      | <b>12</b>                                        |
| 1  | Lãnh đạo UBND xã                     | 3                  | 3                |              |               |                                                  |
| 2  | Lãnh đạo HĐND xã                     | 1                  | 1                |              |               |                                                  |
| 3  | Ban Kinh tế - Ngân sách              | 2                  | 2                |              |               |                                                  |
| 4  | Ban Văn hóa - Xã hội                 | 2                  | 2                |              |               |                                                  |
| 5  | Văn phòng HĐND - UBND xã             | 12                 | 14               | 2            | 2             | 2                                                |
| 6  | Phòng Kinh tế                        | 13                 | 17               |              |               | 4                                                |
| 7  | Phòng Văn hóa - Xã hội               | 12                 | 17               |              |               | 5                                                |
| 8  | Trung tâm phục vụ hành chính<br>công | 7                  | 7                |              |               |                                                  |
| 9  | Ban chỉ huy quân sự xã               | 3                  | 4                |              |               | 1                                                |

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ**



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
XÃ TIỀN ĐIỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC MẦM NON NĂM HỌC 2025 - 2026**

(Kèm theo Nghị quyết số: 10/NQ-HĐND ngày 19/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã Tiên Điền)

| TT   | Trường             | Số lớp năm học 2025 - 2026 | Cán bộ quản lý | Giáo viên | Chuyên môn dùng chung | Tổng cộng | Ghi chú |
|------|--------------------|----------------------------|----------------|-----------|-----------------------|-----------|---------|
| 1    | Mầm non Tiên Điền  | 9                          | 3              | 18        | 1                     | 22        |         |
| 2    | Mầm non Xuân Mỹ    | 9                          | 2              | 18        | 1                     | 21        |         |
| 3    | Mầm non Xuân Thành | 10                         | 3              | 20        | 1                     | 24        |         |
| 4    | Mầm non Xuân Yên   | 9                          | 3              | 18        | 1                     | 22        |         |
| Cộng |                    | 37                         | 11             | 74        | 4                     | 89        |         |

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC BẬC TIỂU HỌC NĂM HỌC 2025 - 2026**  
(Kèm theo Nghị quyết số: 10/NQ-HĐND ngày 19/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã Tiên Điền)

| T<br>T     | Trường                 | Số lớp năm<br>học 2025 -<br>2026 | Cán bộ<br>quản lý | Tổng phụ<br>trách Đội | Giáo viên | Chuyên<br>môn<br><i>dùng chung</i> | Tổng<br>biên chế |
|------------|------------------------|----------------------------------|-------------------|-----------------------|-----------|------------------------------------|------------------|
| 1          | Tiểu học Tiên Điền     | 15                               | 2                 | 1                     | 22        | 2                                  | 27               |
| 2          | Tiểu học Xuân Mỹ       | 13                               | 2                 | 1                     | 18        | 2                                  | 23               |
| 3          | Tiểu học Xuân<br>Thành | 15                               | 2                 | 1                     | 22        | 2                                  | 27               |
| 4          | Tiểu học Xuân Yên      | 15                               | 2                 | 1                     | 21        | 2                                  | 26               |
| Tổng cộng: |                        | 58                               | 8                 | 4                     | 83        | 8                                  | 103              |

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC BẬC THCS NĂM HỌC 2025 - 2026**  
(Kèm theo Nghị quyết số: 10/NQ-HĐND ngày 19/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã Tiên Điền)

| TT         | Trường           | Số lớp năm học 2025 - 2026 | Cán bộ quản lý | Tổng phụ trách Đội | Giáo viên | Thiết bị thí nghiệm | Chuyên môn dùng chung | Tổng biên chế |
|------------|------------------|----------------------------|----------------|--------------------|-----------|---------------------|-----------------------|---------------|
| 1          | THCS Nguyễn Trãi | 23                         | 2              | 1                  | 43        | 1                   | 3                     | 50            |
| 2          | THCS Tiên Yên    | 11                         | 2              | 1                  | 20        | 1                   | 2                     | 26            |
| 3          | THCS Thành Mỹ    | 17                         | 2              | 1                  | 32        | 1                   | 2                     | 38            |
| Tổng cộng: |                  | 51                         | 6              | 3                  | 95        | 3                   | 7                     | 114           |

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ